



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

LƯU THỊ PHƯƠNG LINH

**HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY
HỘ CẬN NGHÈO TẠI NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIỆT NAM-
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

Mã số: 60.34.02.01

Đà Nẵng – 2018

Công trình được hoàn thành tại
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐHQĐHN

Người hướng dẫn KH: TS. HỒ HỮU TIẾN

Phản biện 1: TS. Nguyễn Ngọc Anh

Phản biện 2: TS. Tống Thiện Phước

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp
thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại
học Đà Nẵng vào ngày 11 tháng 8 năm 2018

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển kinh tế đi đôi với xóa đói giảm nghèo thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội, là việc làm cần thiết để tạo lập một môi trường chính trị - xã hội ổn định, đảm bảo an sinh xã hội và thúc đẩy kinh tế đất nước ngày một phát triển. Trên cơ sở đó, NHCSXH đã được thành lập và có nhiều đóng góp tích cực trong việc thực hiện các mục tiêu quốc gia giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, tạo cơ hội làm giàu bình đẳng cho tất cả mọi người. Thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ đối với hoạt động tín dụng chính sách, với chức năng và nhiệm vụ được giao, NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng cũng đã tích cực cùng với Chính quyền địa phương mang nguồn vốn ưu đãi đến với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trong suốt 15 năm hình thành và phát triển, đã có rất nhiều nghiên cứu về hoạt động của NHCSXH Việt Nam nói chung và tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng nói riêng. Tuy nhiên vẫn còn những khoảng trống về học thuật và thực tiễn cần được tiếp tục nghiên cứu.

Về học thuật, cần làm rõ hoạt động cho vay hộ cận nghèo có sự khác biệt với ngân hàng thương mại, là một hình thức cho vay chỉ định không vì mục tiêu lợi nhuận. Đồng thời học viên sẽ cố gắng lựa chọn cách tiếp cận nghiên cứu phù hợp. Qua đó, nêu bật điểm riêng có trong chính sách và mục tiêu cho vay của NHCSXH theo một tiến trình tiếp cận rõ ràng, cụ thể.

Về mặt thực tiễn, chương trình tín dụng hộ cận nghèo là một trong những giải pháp hiệu quả góp phần giúp thành phố Đà Nẵng thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tính đến cuối năm 2017, đây là chương trình có dư nợ lớn thứ hai tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên vẫn chưa có đề tài nào chính thức nghiên cứu về hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng. Sự đóng góp của chương trình tín dụng này đối với công cuộc xóa đói giảm nghèo tại thành phố Đà Nẵng là điều hiển nhiên. Nhưng cần thiết phải có sự đánh giá những gì đã làm được cũng như những bất cập trong hoạt động cho vay hộ cận nghèo để từ đó đưa ra những khuyến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động này, nâng cao kết quả hoạt động này tại NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả chọn đề tài ***“Hoàn thiện hoạt động cho vay hộ cận nghèo của NHCSXH Việt Nam– Chi nhánh thành phố Đà Nẵng”*** làm chủ đề nghiên cứu cho luận văn của mình.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu của luận văn là nghiên cứu thực trạng cho vay hộ cận nghèo của NHCSXH Việt Nam- Chi nhánh thành phố Đà Nẵng, đề xuất khuyến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động này của Chi nhánh.

Với mục tiêu trên, nhiệm vụ nghiên cứu là:

- Góp phần hệ thống hoá những vấn đề lý luận cơ bản về hoạt động cho vay hộ cận nghèo của NHCS;
- Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại NHCSXH chi nhánh thành phố Đà Nẵng, xác định kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân trong hoạt động này;

- Đề xuất khuyến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng.

Để đạt được mục tiêu trên, luận văn phải giải quyết được các câu hỏi nghiên cứu sau:

- Đặc điểm cho vay hộ cận nghèo ? Nội dung hoạt động cho vay hộ cận nghèo của NHCSXH bao gồm những vấn đề gì? Kết quả cho vay hộ cận nghèo được phản ánh qua những tiêu chí nào? Những nhân tố nào ảnh hưởng đến hoạt động cho vay hộ cận nghèo?

- Thực trạng hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng thời gian qua như thế nào? Những thành công, hạn chế và nguyên nhân trong hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại chi nhánh?

- Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng và các chủ thể liên quan cần làm gì để hoàn thiện hoạt động cho vay hộ cận nghèo của Chi nhánh?

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: thực tiễn hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng.

- Đối tượng khảo sát: hộ cận nghèo; Ban Giám đốc Chi nhánh; Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ tín dụng, Phó Giám đốc phụ trách tín dụng, tổ trưởng Tổ Kế hoạch – Nghiệp vụ tín dụng, các cán bộ tín dụng tại các PGD NHCSXH quận, huyện; cán bộ Hội đoàn thể cấp xã, cán bộ xã phường làm công tác giảm nghèo

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Về nội dung: Chỉ giới hạn trong hoạt động cho vay hộ cận nghèo và kết quả cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH

thành phố Đà Nẵng và các Phòng giao dịch trực thuộc, công tác phối hợp triển khai giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ trong hoạt động triển khai cho vay đối với hộ cận nghèo Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng.

+ Về thời gian: tập trung nghiên cứu, phân tích hoạt động cho vay hộ cận nghèo trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến 2017.

+ Về không gian: thực hiện nghiên cứu tại chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng và các Phòng giao dịch NHCSXH quận, huyện trực thuộc

4. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, luận văn dự định sẽ vận dụng các phương pháp cụ thể sau:

- Phương pháp thu thập và xử lý thông tin dữ liệu thứ cấp
- Phương pháp hệ thống hóa
- Phương pháp thống kê
- Phương pháp phân tích diễn giải

5. Bố cục của luận văn

Chương 1: Cơ sở lý luận về hoạt động cho vay đối với hộ cận nghèo của NHCS

Chương 2: Thực trạng hoạt động cho vay đối với hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng.

Chương 3: Khuyến nghị hoàn thiện hoạt động cho vay đối với hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng

6. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Một số nghiên cứu liên quan đến chủ đề nghiên cứu:

- Các bài báo đăng trên tạp chí khoa học:

[1] Bài báo “Nguyên nhân hạn chế năng lực tiếp cận và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính thức của người nghèo nông thôn Việt Nam” của tiến sĩ Nguyễn Tố Quyên đăng trên tạp chí Nghiên cứu Kinh tế số 344 – tháng 01/2007.

[2] Bài báo “Thực trạng và giải pháp phát triển hoạt động tài chính vi mô tại Việt Nam” của tác giả Đào Lan Phương (trường Đại học Lâm nghiệp), tác giả Đào Thúy Vân (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) đăng trên tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp tháng 10/2017

[3] Bài báo “Xử lý nợ xấu của NHCSXH – Thực trạng và những vấn đề đặt ra” của tác giả Lê Thị Thu Thủy đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Luật học, Tập 32, số 1 (2016) 60-68.

[4] Bài báo “Thực tiễn hoạt động của NHCSXH và một số khuyến nghị chính sách” của PGS.,TS. Nguyễn Trọng Tài đăng trên Tạp chí Ngân hàng số 12 năm 2017.

➤ Một số luận văn tiến sĩ, thạc sĩ nghiên cứu trước đây liên quan đến hoạt động của NHCSXH:

[1] Luận án Tiến sĩ Kinh tế “Xây dựng chiến lược phát triển bền vững của NHCSXH Việt Nam” của tác giả Trần Hữu Ý tại Học viện Ngân hàng năm 2010.

[2] Luận án Tiến sĩ Kinh tế “Hoàn thiện công tác quản lý tín dụng chính sách của NHCSXH ” của tác giả Trần Lan Phương tại Học viện Ngân hàng năm 2016

[3] Luận văn Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng tại Đại học Kinh tế Đại học Đà Nẵng “Hoàn thiện hoạt động cho vay hộ cận nghèo của

NHCSXH – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông” năm 2017 của tác giả Trần Quang Điệp.

➤ Các công trình nghiên cứu được thực hiện tại NHCSXH Việt Nam – Chi nhánh thành phố Đà Nẵng:

[1] Luận văn Thạc sĩ Quản trị kinh doanh tại Đại học Đà Nẵng “Hoàn thiện hoạt động tín dụng ưu đãi hộ nghèo tại NHCSXH Chi nhánh Đà Nẵng” năm 2012 của tác giả Nguyễn Thị Mai Hoa.

[2] Luận văn “Hoàn thiện công tác cho vay hộ nghèo tại NHCSXH Thành phố Đà Nẵng” năm 2014 của tác giả Trần Hoàng Thùy Linh tại Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

[3] Luận văn "Hoàn thiện hoạt động cho vay ưu đãi Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng" năm 2014 của tác giả Nguyễn Thị Nguyệt Ánh tại Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

[4] Luận văn thạc sĩ “Hoàn thiện hoạt động cho vay giải quyết việc làm tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng” năm 2015 của tác giả Nguyễn Thị Thanh Lý tại Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

[5] Luận văn thạc sĩ “Hoàn thiện hoạt động cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm tại NHCSXH - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng ” năm 2018 của tác giả Nguyễn Thị Công Viên tại Đại học Kinh tế Đại học Đà Nẵng.

Khoảng trống nghiên cứu:

Trong số các nghiên cứu về hoàn thiện hoạt động cho vay, khoảng trống về mặt học thuật chính là mục tiêu hoạt động và cách thức tiếp cận. Phần lớn các nghiên cứu về hoàn thiện hoạt động cho vay được thực hiện tại các ngân hàng thương mại, hướng đến phân tích, làm rõ những khía cạnh nhằm đạt được mục tiêu lợi nhuận cao

nhất. Trong khi đó, mục tiêu hoạt động của NHCSXH lại hoàn toàn khác biệt, cho vay theo chỉ định của Chính phủ để thực hiện các mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, hay nói cách khác, cho vay vì an sinh và công bằng xã hội. Chính vì mục đích khác nhau nên các chính sách về hoạt động cho vay cũng sẽ có nhiều điểm khác biệt. Đối với những đề tài đã được thực hiện tại NHCSXH, có thể thấy cách thức tiếp cận chưa thật rõ ràng, góc độ xem xét và phân tích nội dung của chủ đề nghiên cứu của các đề tài chưa đi theo một tiến trình cụ thể.

Khoảng trống về mặt thực tiễn thể hiện ở số lượng đề tài nghiên cứu về hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại NHCSXH nói chung và tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng nói riêng là quá ít. Chính thức được triển khai cho vay từ tháng 02 năm 2014, hoạt động cho vay hộ cận nghèo vẫn còn khá mới mẻ, phần lớn các nghiên cứu được thực hiện tại NHCSXH vẫn tập trung khai thác đề tài cho vay hộ nghèo, rất ít các nghiên cứu được thực hiện về cho vay hộ cận nghèo. Tại NHCSXH Việt Nam – Chi nhánh thành phố Đà Nẵng cũng không nằm ngoài bối cảnh này. Đến nay vẫn chưa có nghiên cứu nào về chủ đề cho vay hộ cận nghèo.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG CHO VAY ĐỐI VỚI HỘ CẬN NGHÈO CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH

1.1. SỰ CẦN THIẾT CHO VAY ĐỐI VỚI HỘ CẬN NGHÈO

1.1.1. Khái niệm về đối nghèo

a. Khái niệm đối nghèo trên thế giới

b. Khái niệm đối nghèo tại Việt Nam

Hộ nghèo được chia làm hai nhóm khu vực:

Hộ cận nghèo được chia làm hai nhóm khu vực:

Hộ có mức sống trung bình

1.1.2. Đặc điểm của hộ cận nghèo

Nhìn chung, so với hộ nghèo, hộ cận nghèo có thu nhập và điều kiện sống cao hơn không nhiều nhưng các khoản trợ cấp xã hội đã có những điều chỉnh giảm đáng kể. Các hộ gia đình cận nghèo cũng không có hoặc có rất ít nguồn tài chính tích lũy và cần được hỗ trợ về vốn, kiến thức kỹ thuật, nâng cao năng lực, tạo việc làm để ổn định đời sống, nâng cao chất lượng sống.

1.1.3. Sự cần thiết phải cho vay đối với hộ cận nghèo

Về mặt xã hội, cho vay hộ cận nghèo góp phần thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, khắc phục bớt những bất cập và khiếm khuyết về mặt xã hội của nền kinh tế thị trường. Khi nhiều lao động có việc làm, mặt bằng chung thu nhập tăng lên, gánh nặng ngân sách sẽ được giảm bớt. Bên cạnh đó, cho vay hộ cận nghèo cũng sẽ góp phần đẩy lùi “tín dụng đen” khi nguồn vốn tín dụng chính sách đến với hộ cận nghèo kịp thời, ngay đầu chu kỳ sản xuất kinh doanh của hộ gia đình, họ sẽ yên tâm lao động, tích lũy và cải thiện cuộc sống.

1.2. HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO CỦA NHCS

1.2.1. Quan niệm và đặc điểm Ngân hàng Chính sách

a. Quan niệm Ngân hàng Chính sách

Ngân hàng Chính sách là loại hình ngân hàng đặc biệt được thành lập để cung cấp dịch vụ tài chính cho một số đối tượng đặc thù nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội nhất định.

b. Đặc điểm của NHCS

➤ Đặc điểm về mô hình tổ chức:

NHCS có thể là loại hình ngân hàng có vốn góp Nhà nước hoặc ngân hàng thuộc sở hữu Nhà nước. Dù là loại hình nào, các Ngân hàng này đều nhận được sự hỗ trợ của Chính phủ về lãi suất vay hoặc các dịch vụ phi tài chính như các chương trình tập huấn kỹ năng sản xuất kinh doanh, quản lý chi tiêu cho các khách hàng vay vốn.

➤ Đặc điểm về cơ chế hoạt động:

* Về mục tiêu hoạt động:

NHCS hoạt động nhằm thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội mà chính phủ đề ra.

* Về đối tượng vay vốn:

Đối tượng phục vụ của NHCS thường là những người không đủ điều kiện tiếp cận vốn tín dụng thông thường của các ngân hàng thương mại.

* Về nguồn vốn:

Nguồn vốn của NHCS lại được tạo lập chủ yếu từ các hình thức như:

- Nguồn vốn hỗ trợ của Chính phủ.
- Nguồn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức

tài chính trong nước và Quốc tế

- Nguồn vốn huy động trên thị trường.

** Về sử dụng vốn:*

Mục tiêu cao nhất của NHCS là bảo toàn vốn để tiếp tục duy trì hoạt động cho vay.

1.2.2. Đặc điểm cho vay hộ cận nghèo của NHCS

Một là, đây là hoạt động tín dụng với mục tiêu lớn nhất là cấp tín dụng cho người có mức sống thấp để sản xuất kinh doanh, từ đó cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng sống.

Hai là, tín dụng thực hiện theo nguyên tắc hoàn lại, khách hàng vay vốn được nhận được ưu đãi từ cơ chế chính sách gắn với món vay. Lãi suất cho vay của hộ cận nghèo thường được chính phủ hỗ trợ trong thời gian đầu, sau đó có xu hướng điều chỉnh theo lãi suất thị trường, dựa trên nguyên tắc khoản vay có tính rủi ro cao thì lãi suất cho vay cao; và tất cả các khoản vay sẽ được tính trên số dư giảm dần.

Ba là, thủ tục và quy trình cho vay được đơn giản hóa, đảm bảo hộ cận nghèo có thể tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng chính sách một cách dễ dàng.

Bốn là, việc quản lý vốn tín dụng ưu đãi cho các hộ cận nghèo vay vốn được tổ chức thông qua các nhóm tự quản và người vay phải tham gia gửi tiết kiệm bắt buộc.

1.2.3. Tổ chức bộ máy hoạt động cho vay hộ cận nghèo

Mô hình tập trung và chuyên môn hóa sẽ là một trong hai mô hình được NHCS lựa chọn áp dụng trong việc vận hành tổ chức bộ máy quản lý hoạt động cho vay hộ cận nghèo.

1.2.4. Hoạt động cho vay hộ cận nghèo NHCS

a. Hoạch định chính sách cho vay hộ cận nghèo

Chính sách cho vay hộ cận nghèo của NHCS do Chính phủ hoạch định

b. Hoạch định nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo

Nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo của NHCS chủ yếu là từ nguồn ngân sách Nhà nước; nguồn vốn tự huy động từ các khoản tiết kiệm có kỳ hạn của các cá nhân, các khoản đóng góp của thành viên các nhóm vay và nguồn tài trợ từ các tổ chức phi chính phủ, tổ chức tài chính Quốc tế.

c. Triển khai cho vay - thu nợ chương trình hộ cận nghèo:

- Công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách cho vay đối với hộ cận nghèo
- Công tác phối hợp giữa Ngân hàng với các tổ chức xã hội
- Kiện toàn, phát triển mạng lưới các nhóm vay
- Công tác cho vay
- Công tác kiểm tra, giám sát nợ, thu nợ, thu lãi
- Kiểm tra, kiểm soát nội bộ hoạt động cho vay.
- Tổ chức thu nợ, thu lãi.
- Kiểm tra, giám sát vốn vay.
- Xử lý nợ rủi ro, nợ tiềm ẩn nguy cơ mất vốn.

d. Kiểm soát, điều chỉnh và đánh giá:

1.2.5. Các tiêu chí phản ánh kết quả cho vay hộ cận nghèo của NHCS

Chương trình cho vay hộ cận nghèo là một trong những chương trình tín dụng được thiết kế hướng đến mục tiêu giảm nghèo

bền vững. Kết quả của hoạt động cho vay cần được đánh giá thông qua các tiêu chí sau:

a. Quy mô cho vay đối với hộ cận nghèo

Quy mô tín dụng cho vay hộ cận nghèo được thể hiện qua: dư nợ cho vay hộ cận nghèo, số hộ cận nghèo được vay vốn, mức dư nợ cho vay bình quân.

b. Cơ cấu cho vay hộ cận nghèo:

- Thời hạn vay vốn ngắn hạn, trung hạn hay dài hạn
- Mục đích vay vốn
- Địa bàn vay vốn

c. Kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay hộ cận nghèo

- Tỷ lệ nợ quá hạn
- Tỷ lệ nợ khoanh thu hồi được

d. Chất lượng dịch vụ cho vay đối với hộ cận nghèo

e. Kết quả kinh tế xã hội

1.2.6. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay hộ cận nghèo của NHCS

a. Nhân tố bên trong ngân hàng

- Chính sách cho vay hộ cận nghèo
- Nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo
- Năng lực quản trị, điều hành của đội ngũ lãnh đạo
- Sự phối hợp giữa ngân hàng với các Ban ngành và cơ quan chính quyền
- Nguồn nhân lực
- Cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ của ngân hàng
- Nguồn thông tin nội bộ về khách hàng

b. Nhân tố bên ngoài ngân hàng

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương nơi cho vay

- Cơ chế chính sách

- Ý thức của chính quyền địa phương

- Những yếu tố thuộc về hộ cận nghèo vay vốn

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Trong chương 1, luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về hoạt động cho vay đối với hộ cận nghèo tại NHCS, trong đó, tập trung vào những vấn đề sau:

1. Đặc điểm của hộ cận nghèo và sự cần thiết phải cho vay đối với hộ cận nghèo.

2. Quan niệm về loại hình ngân hàng chính sách, những đặc điểm của ngân hàng này và các thức triển khai cho vay hộ cận nghèo của ngân hàng chính sách.

3. Các tiêu chí cụ thể phản ánh, đánh giá kết quả hoạt động cho vay hộ cận nghèo thông qua mô hình hoạt động ngân hàng chính sách.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CHO VAY ĐỐI VỚI HỘ CẬN NGHÈO TẠI CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

2.1. GIỚI THIỆU VỀ CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

2.1.1. Sơ lược về lịch sử hình thành, phát triển của Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

a. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 26/3/2003, Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng đã được thành lập theo Quyết định số 50/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2003.

b. Chức năng, nhiệm vụ:

Thực hiện theo quyết định số 155/QĐ-HĐQT ngày 19/03/2003 của Hội đồng quản trị NHCSXH về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh NHCSXH, Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng có chức năng và nhiệm vụ sau:

c. Các chương trình cho vay đang thực hiện tại Chi nhánh

Bên cạnh các chương trình cho vay theo chỉ định của chính phủ, Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng còn tiến hành cho vay một số đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ủy thác của thành phố.

2.1.2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

Cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của NHCSXH được thiết lập thống nhất tại tất cả các Chi nhánh nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xã hội hoá hoạt động tín dụng chính sách.

a. Bộ phận quản trị

Hiện nay tại Đà Nẵng có 142 thành viên BDD HĐQT NHCSXH các cấp, trong đó cấp thành phố 12 người; cấp quận huyện có 130 người. Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 17/4/2003 của Hội đồng quản trị. Giúp việc cho Ban đại diện HĐQT các cấp do Giám đốc NHCSXH cùng cấp đảm nhận.

b. Bộ máy điều hành, tác nghiệp

Bắt đầu chỉ với 9 cán bộ từ Ngân hàng phục vụ người nghèo chuyển sang, đến nay, toàn Chi nhánh có 98 cán bộ; trong đó, có 82 cán bộ trong biên chế và 16 nhân viên hợp đồng làm công tác bảo vệ và tạp vụ.

2.1.3. Kết quả hoạt động của Chi nhánh

a. Nguồn vốn

Đến 31/12/2017, tổng nguồn vốn đạt 1.676,2 tỷ đồng, tăng 174,6 tỷ đồng (11,6%) so với năm 2016, tăng 359,8 tỷ đồng so với năm 2015 (27,33%). Trong đó:

- Nguồn cân đối từ Trung ương 1.348,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 80,4%, tăng 26,4 tỷ đồng so với năm 2016, tăng 131,5 tỷ đồng so với năm 2015.

- Nguồn vốn nhận ủy thác đầu tư tại địa phương đạt 327,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,6%, tăng 147,2 tỷ đồng (81,5%) so với năm 2016, tăng 228,3 tỷ đồng (229,8%) so với năm 2015.

b. Sử dụng vốn

Năm 2017, toàn thành phố có 19.096 lượt khách hàng được vay vốn. Doanh số cho vay đạt 607,4 tỷ đồng, tăng 24 tỷ đồng so với

năm 2016. Doanh số thu nợ đạt 430,6 tỷ đồng, tăng 35 tỷ đồng so với năm 2016.

c. Mức độ rủi ro tín dụng

Duy trì tỷ lệ nợ xấu thấp dưới 0,5%/ tổng dư nợ.

d. Kết quả tài chính của Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng

Nhìn chung, hoạt động của Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng đã dần đi vào ổn định và bước đầu tăng trưởng mạnh về nguồn vốn, hiệu quả sử dụng vốn cao, tỷ lệ nợ xấu ngày càng được khống chế giảm đều qua các năm, chênh lệch thu chi tài chính năm sau cao hơn so với năm trước.

2.2. HỘ CẬN NGHÈO Ở TP ĐÀ NẴNG

2.2.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội

a. Điều kiện tự nhiên

b. Điều kiện kinh tế - xã hội

2.2.2. Hộ cận nghèo của thành phố Đà Nẵng

Chuẩn cận nghèo trung ương

Chuẩn cận nghèo thành phố

2.3. HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO CỦA CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

2.3.1. Chính sách cho vay đối với hộ cận nghèo

Chính sách cho vay hộ cận nghèo của NHCSXH do Chính phủ hoạch định

2.3.2. Thực trạng tổ chức bộ máy quản lý hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

Bộ máy quản lý hoạt động cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng được tổ chức theo mô hình chuyên môn hóa

2.3.3. Thực trạng nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

Nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng được tạo lập từ nguồn vốn do Trung ương cấp bù và nguồn vốn nhận ủy thác từ địa phương. Nguồn vốn Trung ương cho vay các hộ cận nghèo theo chuẩn Trung ương, nguồn vốn nhận ủy thác từ địa phương cho vay hộ cận nghèo chuẩn địa phương. Nhìn chung, trong giai đoạn 2015 đến 2017, do tốc độ giảm số hộ cận nghèo nhanh, số lượng hộ cận nghèo của năm sau ít hơn năm trước nên nguồn vốn bố trí cho vay hộ cận nghèo cũng có xu hướng giảm dần.

2.3.4. Thực trạng triển khai cho vay – thu nợ của chương trình cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

2.3.5. Thực trạng hoạt động kiểm soát, đánh giá, điều chỉnh, của chương trình cho vay hộ cận nghèo tại Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

2.3.6. Kết quả hoạt động cho vay hộ cận nghèo của Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

Kết quả của hoạt động cho vay chương trình hộ cận nghèo trong giai đoạn 2015 – 2017 được đánh giá dựa trên các tiêu chí như: Quy mô cho vay, cơ cấu cho vay, kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng, chất lượng dịch vụ cho vay, kết quả kinh tế xã hội.

a. Quy mô cho vay đối với hộ cận nghèo.

b. Cơ cấu cho vay hộ cận nghèo

Cơ cấu theo thời gian vay vốn: Kết quả thống kê cho thấy, không có món vay chương trình hộ cận nghèo trong ngắn hạn, thời hạn vay phổ biến là trung hạn.

Cơ cấu theo mục đích sử dụng vốn vay: Phần lớn khách hàng sử dụng vốn vay để phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông lâm thủy sản và bán buôn, bán lẻ

Cơ cấu theo địa bàn vay vốn: Dư nợ cho vay chương trình hộ cận nghèo giữa của các quận, huyện không có sự chênh lệch đáng kể.

c. Kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay hộ cận nghèo

d. Chất lượng dịch vụ cho vay đối với hộ cận nghèo

e. Kết quả kinh tế xã hội khi cho vay hộ cận nghèo

Cùng với các chính sách của địa phương, trong năm 2017, tín dụng chính sách đã góp phần tạo điều kiện giúp cho 6.183 hộ vươn lên thoát nghèo, đạt tỷ lệ 132,3% so với kế hoạch; 3.306 hộ cận nghèo đã cải thiện thu nhập, không còn nằm trong danh sách hộ cận nghèo cuối năm, số hộ cận nghèo còn lại cuối năm là 7.174, chiếm tỷ lệ 2,82%/ tổng dân cư.

Tuy nhiên, để đánh giá được có bao nhiêu khách hàng vay vốn đã cải thiện được thu nhập, điều kiện sống, không còn tên trong danh sách hộ cận nghèo năm tiếp theo lại cần có sự chỉ đạo của UBND thành phố trong công tác điều tra, thống kê định kỳ hàng năm.

2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO TẠI CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

2.4.1. Thành công đạt được

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân

a. Hạn chế

b. Nguyên nhân

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương 2 tập trung nghiên cứu những hoạt động cho vay hộ cận nghèo của chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng từ năm 2015-2017, tập trung vào những nội dung sau:

1. Giới thiệu chung về quá trình hình thành và phát triển của Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh thành phố Đà Nẵng, đánh giá quá trình hoạt động giai đoạn (2015-2017).

2. Nêu lên những đặc điểm của hộ cận nghèo thành phố Đà Nẵng, và trình bày thực trạng và đánh giá kết quả cho vay chương trình hộ cận nghèo tại thành phố trong giai đoạn 2015-2017.

3. Đánh giá tổng quan những thành công đạt được cũng như những hạn chế và nguyên nhân trong việc triển khai hoạt động cho vay hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

CHƯƠNG 3

KHUYẾN NGHỊ HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO TẠI CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

3.1. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT KHUYẾN NGHỊ

3.1.1. Định hướng cho vay của NHCSXH Việt Nam

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của tín dụng chính sách xã hội, nhằm tạo lập nguồn vốn cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn ưu đãi phục vụ sản xuất, kinh doanh, tạo lập đời sống, NHCSXH cần phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích cực nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tăng cường nguồn lực

3.1.2. Mục tiêu kinh tế - xã hội của TP Đà Nẵng

Hộ cận nghèo sẽ nhận được các chính sách hỗ trợ để giảm nghèo bền vững

3.1.3. Định hướng cho vay hộ cận nghèo của Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng.

Thực hiện Chiến lược của ngành đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và mục tiêu “*Xây dựng và phát triển Đà Nẵng trong thời kỳ công công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa IX), NHCSXH thành phố Đà Nẵng định hướng mục tiêu nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH để thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách của Nhà nước, của địa phương về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

3.2. KHUYẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO TẠI CHI NHÁNH NHCSXH TP ĐÀ NẴNG

3.2.1. Đối với Chi nhánh NHCSXH TP Đà Nẵng

a. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc hiệu quả giữa Chi nhánh NHCSXH với các đơn vị trong và ngoài ngành.

b. Kết nối doanh nghiệp và địa phương trong việc cho vay theo chuỗi sản xuất.

c. củng cố hoạt động của Ban quản lý tổ TK&VV

d. Nâng cao chất lượng phục vụ tại các điểm giao dịch lưu động

e. Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra giám sát của BDD HĐQT, Hội, đoàn thể, kiểm tra, kiểm soát nội bộ

f. Công tác đào tạo cán bộ

g. Chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ

h. Thực hiện tốt chính sách đãi ngộ đối với cán bộ.

i. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông

3.2.2. Đối với NHCSXH Việt Nam

a. Phối hợp tốt với các bộ ngành để đảm bảo sự nhất quán trong việc ban hành văn bản liên quan đến công tác giảm nghèo và tín dụng chính sách.

b. Chi trả phụ cấp cho trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố

c. Phát huy các sản phẩm huy động vốn mới dựa vào mạng lưới rộng khắp của NHCSXH.

d. Cần có định hướng thay đổi cơ chế lãi suất cho vay.

e. Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ tài chính hỗ trợ.

f. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động của ngân hàng

3.2.3. Đối với các cấp chính quyền TP Đà Nẵng

a. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp

b. Thực hiện tốt công tác tổng kết, đánh giá hoạt động tín dụng chính sách hàng năm.

c. Gắn tiêu chí chấp hành tốt nghĩa vụ trả nợ nguồn vốn tín dụng chính sách với các phong trào văn hóa tại địa phương.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Chương 3 đã nêu lên những khuyến nghị nhằm triển khai đồng bộ hoạt động tín dụng chính sách cho vay hộ cận nghèo nói riêng và các đối tượng chính sách nói chung phù hợp với định hướng phát triển của NHCSXH Việt Nam, Chi nhánh NHCSXH thành phố Đà Nẵng và chính quyền thành phố Đà Nẵng. Hướng tới giảm dần các chính sách trợ cấp, hỗ trợ cho không, tăng cường chính sách hỗ trợ có điều kiện, có hoàn trả.

Các khuyến nghị được đưa ra tập trung vào việc phát triển năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng chính sách, bao gồm cán bộ NHCSXH, cán bộ chuyên trách giảm nghèo, cán bộ hội đoàn thể, Ban quản lý tổ TK&VV; lấy chất lượng tổ TK&VV làm trọng tâm trong hoạt động tín dụng chính sách; nâng cao vai trò của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong hoạt động tín dụng chính sách, hướng tới nâng cao năng lực sử dụng vốn của hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách nói chung; xây dựng định hướng hoàn chỉnh hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển các dịch vụ tài chính cho hộ cận nghèo nói riêng và các đối tượng chính sách nói chung.

KẾT LUẬN

Chương trình tín dụng cho vay hộ cận nghèo là một phần của Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Chương trình mang tính thiết thực cao vì nhắm đến đối tượng có mức sống cao hơn so với hộ nghèo, tập cho đối tượng này làm quen với các gói hỗ trợ có hoàn lại, hạn chế tâm lý ỷ lại, từng bước tự chủ về tài chính, sử dụng vốn vay hiệu quả, vươn lên trong cuộc sống và thoát nghèo bền vững.

Tại thành phố Đà Nẵng, bên cạnh hộ cận nghèo theo chuẩn trung ương, hộ cận nghèo theo chuẩn địa phương cũng được quan tâm hỗ trợ thoát nghèo bền vững thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách. Hoạt động tín dụng chính sách với đặc thù cần có sự tham gia của nhiều cấp ngành nên đòi hỏi sự đồng đều giữa người làm chính sách và người tác nghiệp trực tiếp. Sau mười lăm năm đi vào hoạt động, hoạt động tín dụng chính sách đã phát huy nhiều mặt tích cực, đóng góp cho công tác an sinh xã hội của địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều mặt hạn chế cần được nghiên cứu khắc phục.

Cùng với quyết tâm của chính quyền thành phố trong việc thực hiện các mục tiêu quốc gia giảm nghèo, Chi nhánh NHCSXH đã không ngừng tích cực hoàn thiện hoạt động cho vay hộ cận nghèo nói riêng và các đối tượng chính sách nói chung, đảm bảo nguồn vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng, đúng thời điểm. Để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động cho vay đối với hộ cận nghèo, chi nhánh cũng đã chủ động trong công tác tham mưu các cấp, các ngành, quyết liệt trong công tác triển khai, phát động thi đua hoàn thành tốt chỉ tiêu được giao, giúp cho thành phố hoàn thành sớm các chỉ tiêu giảm nghèo thông qua tín dụng chính sách.

Khoa Quản lý chuyên ngành đã kiểm tra và xác nhận:

*Tóm tắt luận văn được trình bày theo đúng quy định về hình thức và
đã được chỉnh sửa theo kết luận của Hội đồng*

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Chuy', with a long horizontal stroke extending to the right.